

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số và công nghệ kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Có nêu rõ đặc tính, cấu hình, tính năng kỹ thuật đáp ứng 100% các yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu E-HSMT này. - Có bảng so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa mời thầu và dự thầu hoàn toàn phù hợp và đáp ứng yêu cầu theo Yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu có bảng chào kỹ thuật đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký mã hiệu), nhà sản xuất, xuất xứ, đặc tính kỹ thuật - Và có kèm catalog hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật phù hợp với bảng kê, đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2, chương V. - Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa	+ Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và giấy chứng nhận chất lượng (CQ) trong trường hợp là hàng nhập khẩu khi giao hàng.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng cam kết không đầy đủ, phù hợp theo yêu cầu quy định tại Chương V- yêu cầu kỹ thuật và E-HSMT	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Kế hoạch triển khai gói thầu	Nhà thầu trình bày chi tiết Kế hoạch triển khai gói thầu (từ khi ký Hợp đồng đến khi Thanh lý Hợp đồng). Mỗi một công việc phải được phân	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	tích, mô tả phù hợp với gói thầu và bảng tiến độ nhà thầu đề xuất.	
	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, chi tiết Kế hoạch triển khai gói thầu (từ khi ký Hợp đồng đến khi Thanh lý Hợp đồng) hoặc không phân tích, mô tả từng công việc cụ thể.	Không đạt
Quy trình cung cấp, lắp đặt, bảo trì hàng hóa	Nhà thầu trình bày đầy đủ, hợp lý Quy trình cung cấp, lắp đặt, bảo trì cho đầy đủ các loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày Quy trình cung cấp, lắp đặt, bảo trì cho đầy đủ các loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu.	Không đạt
Quy trình hỗ trợ, bảo hành, bảo trì của nhà thầu và biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành, bảo trì hàng hóa	Nhà thầu trình bày đầy đủ, hợp lý, khả thi, Quy trình hỗ trợ, bảo hành, bảo trì của nhà thầu và biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành, bảo trì hàng hóa	Đạt
	Nhà thầu không trình bày Quy trình hỗ trợ, bảo hành, bảo trì của nhà thầu hoặc không có biện pháp quản lý, theo dõi bảo hành, bảo trì hàng hóa hoặc trình bày các nội dung trên không đầy đủ, hợp lý, khả thi, không phù hợp với gói thầu này.	Không đạt
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp kiểm thử, vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt	Nhà thầu trình bày đầy đủ, hợp lý, khả thi, Giải pháp kỹ thuật, biện pháp kiểm thử, vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày Giải pháp kỹ thuật, biện pháp kiểm thử, vận hành thử hàng hóa sau khi lắp đặt hoặc có trình bày nhưng không cho đầy đủ hoặc không phù hợp với gói thầu này.	Không đạt
4. Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; an toàn lao động; phòng chống cháy nổ		
Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động; Biện	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ 03 biện pháp yêu cầu, phù hợp với tính chất của gói thầu	Đạt

pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu.	Không có thuyết minh cho đầy đủ 03 biện pháp yêu cầu hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không phù hợp với tính chất của gói thầu	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
5.1. Thời gian mua sắm: đảm bảo thời gian không quá 65 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày thực hiện.	Đề xuất thời gian mua sắm không vượt quá 65 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian mua sắm vượt quá 65 ngày .	Không đạt
5.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ mua sắm.		
b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
5.3. Biểu tiến độ mua sắm hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có biểu tiến độ mua sắm hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ mua sắm hoặc có biểu tiến độ mua sắm nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
5.4. Có quy trình mua sắm chi tiết các hạng mục của gói thầu; bố trí các mũi cung cấp hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp và tiến độ cung cấp chi tiết của nhà thầu.	Có quy trình thi công chi tiết các hạng mục của gói thầu; bố trí các mũi cung cấp hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp và tiến độ cung cấp chi tiết của nhà thầu.	Đạt
	Không có hoặc có những nội dung không phù hợp	Không đạt
6. Các cam kết về tình trạng hàng hóa, điều kiện lắp đặt và vận chuyển		
Tình trạng hàng hóa	Nhà thầu có cam kết hàng hoá phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Vận chuyển và lắp đặt	Nhà thầu có cam kết hàng hóa được bao bọc đúng quy cách trong quá trình vận chuyển, cung cấp; có trách nhiệm phối hợp với đơn vị sử dụng giám sát quá trình lắp đặt.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Địa điểm cung cấp	Nhà thầu có cam kết giao hàng theo đúng các địa điểm yêu cầu tại E-HSMT	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Cam kết về bồi thường thiệt hại	Nhà thầu có cam kết bồi thường thiệt hại nếu xảy ra sự cố về hỏng hóc, cháy nổ gây thiệt hại cho Bên mời thầu trong quá trình cung	Đạt

	cấp hàng hóa nếu do lỗi nhân sự của nhà thầu thực hiện	
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Cam kết thu hồi hàng hóa	Nhà thầu có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Cam kết chất lượng màn hình sau thay thế	Nhà thầu cam kết sau khi bảo dưỡng, thay thiết bị các màn hình LED, đảm bảo chất lượng các hình ảnh hiển thị cả màn hình đảm bảo đồng màu không bị lệch màu, không có sự sai khác màu.	Đạt
	Nhà thầu cam kết lắp đặt thử nghiệm test màn hình trong thực tế trước khi ký kết hợp đồng.	
	Nhà thầu không cam kết	Không đạt
7. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành, bảo trì	- Có thuyết minh bảo hành, bảo trì với thời gian bảo hành, bảo trì ≥ 12 tháng nhưng tối thiểu bằng tiêu chuẩn của NSX;	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Phương thức bảo hành, bảo trì	Khi có yêu cầu về bảo hành, bảo trì Nhà thầu phải cử chuyên gia không chậm quá 24 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành, bảo trì thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.	Đạt
	Không có Phương thức bảo hành, bảo trì hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Nhà thầu có cam kết thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, trong đó nêu rõ các nội dung sau: - Cam kết bảo hành bảo trì tại địa điểm cung cấp lắp đặt;	Đạt

	- Cam kết cung cấp linh kiện, phụ tùng thay thế phù hợp với hàng hóa của gói thầu này trong thời gian tối thiểu 03 năm. - Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành. - Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (bằng văn bản, email, điện thoại...)	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
8. Uy tín của nhà thầu		
8.1 – Uy tín của nhà thầu thông qua việc cung cấp tài liệu chứng minh, kê khai thực hiện các hợp đồng tương tự theo yêu cầu tại mục 4, biểu mẫu số 01 bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm của E-HSMT (Webform trên Hệ thống) (Được chứng minh qua tiến độ ban đầu của hợp đồng; không phải gia hạn thời gian hoàn thành (trừ trường hợp có phụ lục bổ sung phát sinh khối lượng được gia hạn thời gian thực hiện cho phần phát sinh hoặc lý do gia hạn không phải do lỗi nhà thầu hoặc do các yếu tố khách quan từ phía Chủ đầu tư)); hoặc	Không có hợp đồng tương tự bị chậm tiến độ (Được chứng minh qua tiến độ ban đầu của hợp đồng; không phải gia hạn thời gian hoàn thành (trừ trường hợp có phụ lục bổ sung phát sinh khối lượng được gia hạn thời gian thực hiện cho phần phát sinh hoặc lý do gia hạn không phải do lỗi nhà thầu hoặc do các yếu tố khách quan từ phía Chủ đầu tư)); hoặc	Đạt
thông) (Được chứng minh qua tiến độ ban đầu của hợp đồng; không phải gia hạn thời gian hoàn thành (trừ trường hợp có phụ lục bổ sung phát sinh khối lượng được gia hạn thời gian thực hiện cho phần phát sinh hoặc lý do gia hạn không phải do lỗi nhà thầu hoặc do các yếu tố khách quan từ phía Chủ đầu tư));	Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc có nhưng không đáp ứng được yêu cầu của E-HSMT;	Không đạt
8.2 - Không đang trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu bởi bất kỳ Cơ quan, Đơn vị nào hoặc không bị Cơ quan, Đơn vị nào kết luận, đánh giá là có hành vi không trung thực khi tham gia dự thầu	(Nhà thầu có cam kết kèm theo). <i>Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu và E-HSDT sẽ bị loại;</i> Nhà thầu không có cam kết kèm theo hoặc có nhưng không đúng nội dung	Đạt
		Không đạt
8.3. Nhà thầu chưa từng từ chối thương hợp đồng, đối chiếu tài liệu; hoặc có quyết định trúng	(Nhà thầu có cam kết kèm theo). <i>Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu và E-HSDT sẽ bị loại;</i>	Đạt

thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng;	Nhà thầu không có cam kết kèm theo hoặc có nhưng không đúng nội dung	Không đạt
9. Các yêu cầu cần thiết khác		
- Nhà thầu có Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế về việc nhà thầu đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế (không nợ thuế với bất kỳ hình thức nào) đến hết quý II/2025 (ngày 30/06/2025). (Có tài liệu công chứng chứng thực nội dung trên)	Có văn bản xác nhận không còn nợ đọng thuế của cơ quan thuế quản lý được công chứng bởi các cơ quan nhà nước kèm theo Không có văn bản xác nhận không còn nợ đọng thuế của cơ quan thuế quản lý hoặc có nhưng không đáp ứng được thời gian yêu cầu	Đạt Không đạt
Kết luận⁽¹⁾	Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được xác định là đạt (mỗi tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được xác định là đạt khi tất cả các chi tiết yêu cầu trong đó được đánh giá là đạt)	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt